TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:97/2023/HNGĐ-ST
Ngày 12-5-2023
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tuyến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Tuấn Điệp

Ông Nguyễn Đức Mạnh

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Phạm Thị Ngọc Ngà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hinh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án thụ lý số 09/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2023 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 148/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 251/2023/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 05 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Vi Thị Thùy D, sinh năm 2000, nơi ĐKHKTT: TDP Bắc Hải, phường B, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: Thôn Đại Trà, xã Đông Phương, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1997, nơi ĐKHKTT: TDP Bắc Hải, phường B, quận Đ, thành phố Hải Phòng, nơi ở hiện tại: Hồng Kông (không có địa chỉ cụ thể), vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn chị Vi Thị Thuỳ Dương trình bày:

Chị Vi Thị Thùy D kết hôn với anh Nguyễn Văn Q trên cơ sở tự nguyện của hai bên, tổ chức theo phong tục tập quán của địa phương vào đầu năm 2018 và có đăng ký kết hôn tại UBND phường B, quận Đ vào ngày 12/10/2018. Sau khi kết hôn được thời gian ngắn anh Nguyễn Văn Q đi lao động làm ăn sinh sống tại Hồng Kông từ cuối năm 2018 cho đến nay. Cũng chính vì vậy, tình cảm vợ chồng ngày

càng xa cách. Trên thực tế chị Vi Thị Thùy D anh Nguyễn Văn Q đã sống ly thân với nhau rất nhiều năm, vợ chồng không quan tâm đến nhau. Quá trình chung sống của vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Hai bên đã cố gắng hòa hợp song mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Mặc dù mâu thuẫn của vợ chồng đã được gia đình hai bên hòa giải song không đạt kết quả. Anh Nguyễn Văn Q đã đi lao động, làm ăn sinh sống ở Hồng Kông nhiều năm, chị Vi Thị Thùy D không biết địa chỉ cụ thể của anh Nguyễn Văn Q ở bên Hồng Kông, tuy nhiên anh Nguyễn Văn Q vẫn thường xuyên liên lạc về với người thân trong gia đình, chủ yếu là bố mẹ đẻ anh Nguyễn Văn Q là ông Nguyễn Văn D và bà Hoàng Thị L. Nay, chị Vi Thị Thùy D nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, nên đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn Q để chị ổn định cuộc sống.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Gia H, sinh ngày 20/9/2018. Ly hôn, chị Vi Thị Thùy D đề nghị được nuôi dưỡng cháu Hưng đến khi đủ 18 tuổi, do anh Nguyễn Văn Q hiện đang sinh sống làm việc tại Hồng Kông chưa có thời gian cụ thể về nước. Việc cấp dưỡng nuôi con chung, chị tự giải quyết với anh Nguyễn Văn Q, chị Vi Thị Thùy D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Vi Thị Thùy D xin tự giải quyết với anh Nguyễn Văn Q về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn là anh Nguyễn Văn Q:

Căn cứ lời khai của các đương sự và qua xác minh tại chính quyền địa phương thể hiện anh Nguyễn Văn Q không có mặt tại Việt Nam, đang ở Hồng Kông nhưng không rõ địa chỉ cụ thể. Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã tiến hành tống đạt thông báo về việc thụ lý vụ án cho bà Hoàng Thị Luyên là mẹ đẻ của anh Nguyễn Văn Q. Tòa án đã hai lần thông báo cho bà Hoàng Thị Luyên cung cấp địa chỉ cụ thể của anh Nguyễn Văn Q ở Hồng Kông và yêu cầu bà Luyên cho biết kết quả về việc bà đã thông báo cho anh Nguyễn Văn Q để gửi lời khai đối với yêu cầu xin ly hôn của chị Vi Thị Thùy D cho Tòa án.

Bà Hoàng Thị L trình bày: Bà L thống nhất với lời trình bày của chị Vi Thị Thùy D về việc vợ chồng có tổ chức lễ cưới, đăng ký kết hôn. Về mâu thuẫn vợ chồng: Bà L trình bày sau khi kết hôn giữa chị Vi Thị Thùy D và anh Nguyễn Văn Q phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do kinh tế khó khăn. Cuối năm 2018 anh Nguyễn Văn Q đi lao động tại nước ngoài nên từ đó vợ chồng ngày càng mâu thuẫn trầm trọng. Năm 2019, chị Vi Thị Thùy D bỏ về nhà mẹ đẻ tại Kiến Thuỵ sinh sống từ đó đến nay. Bà và gia đình cũng đã khuyên can nhiều lần nhưng không có kết quả. Trên thực tế vợ chồng đã sống ly thân 5 năm nay. Bà Luyên đã nhận được thông báo thụ lý, cũng như các thông báo của Toà án đề nghị cung cấp địa chỉ của anh Nguyễn Văn Q tại nước ngoài. Anh Nguyễn Văn Q cũng vẫn thường xuyên liên lạc về với gia đình qua mạng xã hội, đã biết việc ly hôn, xong không cung cấp cho bà biết địa chỉ cụ thể của anh tại Hồng Kông. Bà chỉ biết anh Nguyễn Văn Q có thông tin lại cho bà là đồng ý ly hôn với chị Vi Thị Thùy D do trên thực tế hai vợ chồng không còn tình cảm gì.

Về con chung: vợ chồng chị Vi Thị Thùy D anh Nguyễn Văn Q có 1 con chung là cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 20/9/2018. Bà Luyên nhất trí để chị Vi Thị

Thùy D nuôi cháu H. Về tài sản chung vợ chồng: Bà và gia đình không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa, các đương sự đều vắng mặt và chị Vi Thị Thùy D không thay đổi lời khai như đã gửi Tòa án.

Phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Khoản 3 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 37, Khoản 4 Điều 147, khoản 1, khoản 2 Điều 479 BLTTDS, Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH; Áp dụng khoản 1 Điều 19, Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử: Về quan hệ hôn nhân: Chị Vi Thị Thuỳ D được ly hôn với anh Nguyễn Văn Q. Về con chung: giao con chung Ngyuễn Gia H, sinh ngày 20/9/2018 cho chị Vi Thị Thùy D nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Không xem xem xét giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn. Bị đơn là anh Nguyễn Văn Q có hộ khẩu thường trú và có nơi cư trú cuối cùng ở thành phố Hải Phòng nhưng hiện đang sinh sống ở nước ngoài (Hồng Kông), nguyên đơn là chị Vi Thị Thuỳ Dương hiện nay đang sinh sống ở thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn là chị Vi Thị Thùy D có đề nghị xin xét xử vắng mặt. Việc tống đạt, thông báo các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Văn Q Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng anh Nguyễn Văn Q vắng mặt tại phiên tòa mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Tài liệu trong hồ sơ vụ án thể hiện: Chị Vi Thị Thùy D xây dựng gia đình với anh Nguyễn Văn Q trên cơ sở tự nguyện của hai bên, tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương, và có đăng ký kết hôn vào ngày 12/10/2018 tại UBND phường B, quận Đ, thành phố Hải Phòng theo

quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống của vợ chồng thể hiện: Sau khi kết hôn được thời gian ngắn, anh Nguyễn Văn Q đi lao động làm ăn sinh sống tại Hồng Kông từ cuối năm 2018 cho đến nay. Cũng chính vì vậy, tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách. Trên thực tế chị Vi Thị Thùy D anh Nguyễn Văn Q đã sống ly thân với nhau rất nhiều năm, vợ chồng không quan tâm đến nhau. Quá trình chung sống của vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Hai bên đã cố gắng hòa hợp song mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Mặc dù mâu thuẫn của vợ chồng đã được gia đình hai bên hòa giải song không đạt kết quả.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, không có khả năng đoàn tụ nên cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 xử cho chị Vi Thị Thùy D được ly hôn với anh Nguyễn Văn Q.

[4] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Gia H, sinh ngày 20/9/2018. Ly hôn, chị Vi Thị Thùy D đề nghị được nuôi dưỡng cháu Hưng đến khi đủ 18 tuổi, do anh Nguyễn Văn Q hiện đang sinh sống làm việc tại Hồng Kông chưa có thời gian cụ thể về nước. Xét thấy, chị Vi Thị Thùy D có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung. Hiện nay, anh Nguyễn Văn Q đang ở nước ngoài, không có địa chỉ cụ thể, bà Luyên trình bày gia đình bà cũng nhất trí để chị Vi Thị Thùy D nuôi cháu Hưng nên đề nghị của chị Vi Thị Thùy D là phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Để đảm bảo quyền lợi mọi mặt cho con chung, cần giao con chung cho chị Vi Thị Thùy D nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Vi Thị Thùy D không đề nghị giải quyết, anh Nguyễn Văn Q không có ý kiến gì về cấp dưỡng nuôi con gửi cho Tòa án nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị Vi Thị Thùy D trình bày tự giải quyết với anh Nguyễn Văn Q, không yêu cầu Tòa án giải quyết; anh Nguyễn Văn Q không có ý kiến gì về tài sản chung gửi Tòa án nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Vi Thị Thùy D là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 4 Điều 147; Điều 207; Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 273; điểm d khoản 1 Điều 469; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Vi Thị Thuỳ Dương.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vi Thị Thuỳ D được ly hôn với anh Nguyễn Văn Q.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 20/9/2018 cho chị Vi Thị Thuỳ D trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về cấp dưỡng nuôi con và về tài sản chung: Chị Vi Thị Thuỳ D không yêu cầu Tòa án giải quyết; anh Nguyễn Văn Q không có ý kiến gì gửi Tòa án nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Vi Thị Thuỳ D phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000898 ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Vi Thị Thuỳ D đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Vi Thị Thuỳ D (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Anh Nguyễn Văn Q (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND phường B, quận Đ;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Tuyến